

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 95 /TTr-UBND

Đà Nẵng, ngày 07 tháng 6 năm 2024

TỜ TRÌNH

Về việc ban hành Nghị quyết quy định mức thu học phí giáo dục mầm non,
giáo dục phổ thông công lập từ năm học 2024-2025
trên địa bàn thành phố Đà Nẵng

Kính gửi: Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng
Khoá X, nhiệm kỳ 2021-2026, kỳ họp thứ 17

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015
và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm
2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm
pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính
phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống
giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá
dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Căn cứ Nghị định số 97/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính
phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày
27/8/2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở
giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ
trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Thực hiện Công văn số 117/HĐND-VHXX ngày 26/4/2024 của HĐND
thành phố về việc thông báo ý kiến của Thường trực HĐND thành phố thống nhất
với đề nghị của UBND thành phố về việc xây dựng Nghị quyết quy định mức thu
học phí giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông công lập từ năm học 2024-2025
trên địa bàn thành phố Đà Nẵng, trên cơ sở đề nghị của Sở Tài chính tại Công văn
số 1669/STC-HCSN ngày 31/5/2024 và ý kiến biểu quyết thống nhất của các thành
viên UBND thành phố tại cuộc họp UBND thành phố ngày 05/6/2024, UBND
thành phố kính trình HĐND thành phố xem xét thông qua quy định mức thu học
phí giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông công lập từ năm học 2024-2025 trên
địa bàn thành phố Đà Nẵng như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

Tại Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo có nêu:

- UBND cấp tỉnh trình HĐND cấp tỉnh quyết định khung hoặc mức học phí giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập (khoản 3 Điều 4)

- HĐND cấp tỉnh căn cứ vào quy định trên để quyết định khung học phí hoặc mức học phí cụ thể đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập thuộc thẩm quyền và quyết định việc sắp xếp, phân loại các vùng trên địa bàn để cơ sở giáo dục áp dụng mức thu học phí. Khung học phí đối với giáo dục tiểu học công lập quy định tại điểm này dùng làm căn cứ để HĐND cấp tỉnh quyết định mức hỗ trợ tiền đóng học phí cho học sinh tiểu học tự thực ở các địa bàn chưa đủ trường tiểu học công lập và các đối tượng học sinh tiểu học tự thực thuộc đối tượng được hưởng chính sách miễn giảm học phí theo quy định (điểm a khoản 2 Điều 9)

- Học sinh tiểu học trường công lập thuộc đối tượng không phải đóng học phí (khoản 1 Điều 14)

- Trẻ em mầm non 05 tuổi không thuộc đối tượng quy định tại khoản 5 Điều 6 (Trẻ em mầm non 05 tuổi ở thôn/bản đặc biệt khó khăn, xã khu vực III vùng dân tộc và miền núi, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển, hải đảo theo quy định của cơ quan có thẩm quyền) được miễn học phí từ năm học 2024 - 2025 (được hưởng từ ngày 01 tháng 9 năm 2024) (khoản 6 Điều 15)

Tại Nghị định số 97/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ về sửa đổi khoản 3 Điều 9 Nghị định số 81/2021/NĐ-CP như sau:

- Học phí từ năm học 2023 - 2024 đối với cơ sở giáo dục chưa tự bảo đảm chi thường xuyên: Giữ ổn định mức thu học phí từ năm học 2023 - 2024 bằng mức thu học phí của năm học 2021 - 2022 do Hội đồng nhân dân tỉnh đã ban hành áp dụng tại địa phương (khoản 1 Điều 1)

- Bãi bỏ khoản 3 Điều 31 Nghị định số 81/2021/NĐ-CP: Căn cứ điều kiện kinh tế - xã hội của cả nước và các chỉ số lạm phát, tốc độ tăng trưởng kinh tế hàng năm, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định khung và mức tăng học phí hàng năm không quá 7,5%/năm từ năm học 2023 - 2024 (Điều 2)

Do đó, UBND thành phố xét thấy việc ban hành Nghị quyết của HĐND thành phố quy định mức thu học phí giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông công lập từ năm học 2024-2025 trên địa bàn thành phố Đà Nẵng là cần thiết; không quy định mức thu học phí hàng năm như quy định tại Nghị định số 81/2021/NĐ-CP.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích

Việc xây dựng Nghị quyết nhằm cụ thể hóa các quy định của Luật Giáo dục năm 2019, đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục phù hợp với điều kiện kinh tế, xã hội của địa phương, nâng cao chất lượng, hỗ trợ hoạt động giáo dục, tăng cường

tính công khai, minh bạch, tạo sự đồng thuận trong nhân dân, khắc phục tình trạng lạm thu tại các cơ sở giáo dục.

2. Quan điểm xây dựng Nghị quyết

Nội dung của Nghị quyết phải phù hợp với Hiến pháp và các quy định của pháp luật. Mức thu học phí được xây dựng theo nguyên tắc chia sẻ giữa nhà nước và người học, phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương, khả năng đóng góp thực tế của người dân.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

Trong quá trình xây dựng Dự thảo Nghị quyết, Ủy ban nhân dân thành phố đã thực hiện đúng quy trình quy định tại Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật (đăng tải trên trang thông tin điện tử và lấy ý kiến bằng văn bản của các sở, ngành có liên quan; tổng hợp ý kiến góp ý, thẩm định hoàn thiện dự thảo Nghị quyết) và đã được Thường trực HĐND thành phố đã thống nhất chủ trương tại Công văn số 117/HĐND-VHXH ngày 26/4/2024.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Bố cục

Dự thảo Nghị quyết gồm 02 Điều được bố cục như sau:

Điều 1: Quy định mức thu học phí giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông thông công lập từ năm học 2024 - 2025 trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

Điều 2: Tổ chức thực hiện

2. Nội dung cơ bản của dự thảo Nghị quyết

2.1 Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định mức thu học phí đối với các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân theo quy định của Luật Giáo dục từ năm học 2024-2025 trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

2.2 Đối tượng áp dụng

- Trẻ em mầm non, học sinh đang học tại các cơ sở giáo dục công lập, học viên học tại cơ sở giáo dục thường xuyên theo chương trình giáo dục phổ thông trên địa bàn thành phố Đà Nẵng thuộc hệ thống giáo dục quốc dân theo quy định của Luật Giáo dục; trừ các đối tượng không phải đóng học phí, miễn giảm học phí theo quy định tại Nghị định số 81/2021/NĐ-CP.

- Các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân theo quy định của Luật Giáo dục trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

2.3 Cơ sở đề xuất mức thu

a) Cơ sở pháp lý

Tại Điều 1 Nghị định số 97/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ về sửa đổi khoản 3 Điều 9 Nghị định số 81/2021/NĐ-CP như sau: Học phí từ năm học 2023 - 2024 đối với cơ sở giáo dục chưa tự bảo đảm chi thường xuyên: Giữ ổn

định mức thu học phí từ năm học 2023 - 2024 bằng mức thu học phí của năm học 2021 - 2022 do Hội đồng nhân dân tỉnh đã ban hành áp dụng tại địa phương.

Tại Nghị quyết số 35/2021/NQ-HĐND ngày 12/8/2021 của HĐND thành phố về quy định mức thu học phí, học phí học lại đối với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập thuộc thành phố Đà Nẵng quản lý và học phí giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn thành phố Đà Nẵng năm học 2021-2022, cụ thể:

Cấp học	Mức thu (Đồng/học sinh/tháng)					Ghi chú
	Thành thị			Nông thôn		
	Các quận: Hải Châu và Thanh Khê	Các quận: Liên Chiểu, Sơn Trà và Cẩm Lệ	Quận Ngũ Hành Sơn	Huyện Hòa Vang (không bao gồm các xã: Hòa Bắc, Hòa Phú, Hòa Ninh và Hòa Liên)	Các xã: Hòa Bắc, Hòa Phú, Hòa Ninh và Hòa Liên thuộc huyện Hòa Vang	
Mầm non	95.000	70.000	50.000	35.000	15.000	
Trung học cơ sở	60.000	60.000	45.000	30.000	15.000	Kể cả giáo dục thường xuyên cấp THCS, THPT và trường THPT chuyên Lê Quý Đôn
Trung học phổ thông	70.000	60.000	45.000	30.000	15.000	

b) Về phân loại các vùng trên địa bàn

Tại khoản 2 Điều 9 Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ quy định phân loại các vùng để quy định mức thu học phí gồm: thành thị, nông thôn và miền núi. Theo đó, HĐND thành phố đã ban hành Nghị quyết số 46/2023/NQ-HĐND ngày 19/7/2023 quy định mức thu học phí giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập năm học 2023-2024 theo 3 vùng gồm: thành thị, nông thôn và miền núi.

Tại khoản 3 mục IV Quyết định số 1287/QĐ-TTg ngày 02/11/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch thành phố Đà Nẵng thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 thì Khu đô thị hiện hữu gồm 06 quận nội đô (Liên Chiểu, Thanh Khê, Hải Châu, Sơn Trà, Cẩm Lệ, Ngũ Hành Sơn và xem xét điều chỉnh địa giới hành chính phù hợp) và tại Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt danh sách các xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, trong đó có xã Hòa Bắc thuộc huyện Hòa Vang.

Mặt khác, hiện nay, thành phố đang thực hiện sắp xếp lại các đơn vị hành chính cấp huyện, xã (theo Kế hoạch số 176/KH-UBND ngày 15/9/2023 của UBND thành phố); trong thời gian tới một số xã, phường trên địa bàn thành phố có sự thay đổi về địa giới hành chính và phân loại đô thị.

Do đó, trên cơ sở đề nghị của Sở Giáo dục và Đào tạo và ý kiến của Sở Tài chính, UBND thành phố đề xuất mức thu học phí cho 3 khu vực thành thị (mức thu bằng với các quận: Hải Châu và Thanh Khê quy định tại Nghị quyết số 35/2021/NQ-HĐND), nông thôn và miền núi; không chi tiết từng quận, huyện, từng xã như mức thu học phí năm học 2021-2022 quy định tại Nghị quyết số 35/2021/NQ-HĐND.

c) Đối với mức thu học phí cấp tiểu học

Tại Nghị quyết số 35/2021/NQ-HĐND ngày 12/8/2021 của HĐND thành phố về quy định mức thu học phí, học phí học lại đối với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập thuộc thành phố Đà Nẵng quản lý và học phí giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn thành phố Đà Nẵng năm học 2021-2022; không có quy định mức thu cấp tiểu học (do tại Điều 14 Nghị định số 81/2021/NĐ-CP quy định: Học sinh tiểu học trường công lập thuộc đối tượng không phải đóng học phí).

Tại khoản 2 Điều 9 Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ quy định khung học phí năm học 2022-2023 cấp mầm non bằng với cấp tiểu học và khung học phí đối với giáo dục tiểu học công lập quy định tại điểm này dùng làm căn cứ để Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định mức hỗ trợ tiền đóng học phí cho học sinh tiểu học tự thực ở các địa bàn chưa đủ trường tiểu học công lập và các đối tượng học sinh tiểu học tự thực thuộc đối tượng được hưởng chính sách miễn giảm học phí theo quy định.

Do đó, để cơ sở hỗ trợ tiền đóng học phí cho học sinh tiểu học tự thực ở các địa bàn chưa đủ trường tiểu học công lập và các đối tượng học sinh tiểu học tự thực thuộc đối tượng được hưởng chính sách miễn giảm học phí theo quy định, UBND thành phố đề xuất mức thu học phí cấp tiểu học bằng với mức thu học phí cấp mầm non.

d) Đề xuất quy định mức thu

Căn cứ cơ sở pháp lý và tình hình thực tế phát sinh nêu trên, UBND thành phố đề xuất mức thu học phí từ năm học 2024-2025 như sau:

Cấp học	Mức thu (Đồng/học sinh/tháng)			Ghi chú
	Thành thị	Nông thôn	Miền núi	
Mầm non	95.000	35.000	15.000	
Tiểu học	95.000	35.000	15.000	
Trung học cơ sở	60.000	30.000	15.000	Kể cả giáo dục thường xuyên cấp THCS, THPT theo chương trình giáo dục phổ thông và trường THPT chuyên Lê Quý Đôn
Trung học phổ thông	70.000	30.000		

- Trong đó:

+ Khu vực thành thị: Các cơ sở giáo dục trên địa bàn các quận: Hải Châu, Thanh Khê, Liên Chiểu, Sơn Trà, Cẩm Lệ, Ngũ Hành Sơn.

+ Khu vực nông thôn: Các cơ sở giáo dục trên địa bàn huyện Hòa Vang, trừ các cơ sở giáo dục thuộc xã Hòa Bắc, huyện Hòa Vang.

+ Khu vực miền núi: Các cơ sở giáo dục trên địa bàn xã Hòa Bắc, huyện Hòa Vang (không có cơ sở giáo dục bậc Trung học phổ thông)

V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN ĐẢM BẢO CHO VIỆC THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT

Học phí được thu định kỳ hàng tháng, nếu học sinh tự nguyện, nhà trường có thể thu một lần cho cả học kỳ hoặc cả năm học. Cơ sở giáo dục công lập sử dụng học phí theo quy định của Chính phủ về cơ chế tự chủ tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập.

VI. THỜI GIAN DỰ KIẾN TRÌNH THÔNG QUA NGHỊ QUYẾT

Thời gian dự kiến trình thông qua dự thảo văn bản tại kỳ họp giữa năm 2024 của HĐND thành phố Đà Nẵng khoá X, nhiệm kỳ 2021-2026.

Trên đây là Tờ trình đề nghị ban hành Nghị quyết quy định mức thu học phí giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông công lập từ năm học 2024-2025 trên địa bàn thành phố Đà Nẵng. Ủy ban nhân dân thành phố kính trình Hội đồng nhân dân thành phố khóa ..., nhiệm kỳ ..., Kỳ họp thứ ... xem xét, quyết định. /

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT và các PCT UBNDTP;
- Các Sở: GDĐT, Tư pháp, TC, KHĐT;
- UBND các quận, huyện;
- Lưu: VT, STC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Hồ Kỳ Minh

Số: /2024/NQ-HĐND

Đà Nẵng, ngày tháng năm 2024

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

Quy định mức thu học phí giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập
từ năm học 2024-2025 trên địa bàn thành phố Đà Nẵng

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
KHÓA ..., NHIỆM KỲ..., KỲ HỌP THỨ ...**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm
2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm
pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính
phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống
giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá
dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Căn cứ Nghị định số 97/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ sửa
đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của
Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ
thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập;
giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày / /2024 của Ủy ban nhân dân
thành phố về việc ban hành Nghị quyết quy định mức thu học phí giáo dục mầm non,
giáo dục phổ thông công lập từ năm học 2024 - 2025 trên địa bàn thành phố Đà
Nẵng; Báo cáo thẩm tra số... /BC-VHXH ngày / /2024 của Ban Văn hóa - Xã hội
Hội đồng nhân dân thành phố và ý kiến thảo luận của các vị đại biểu Hội đồng
nhân dân thành phố tại Kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định mức thu học phí giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông
thông công lập từ năm học 2024 - 2025 trên địa bàn thành phố Đà Nẵng, cụ thể:

Cấp học	Mức thu (Đồng/học sinh/tháng)			Ghi chú
	Thành thị	Nông thôn	Miền núi	
Mầm non	95.000	35.000	15.000	
Tiểu học	95.000	35.000	15.000	
Trung học cơ sở	60.000	30.000	15.000	Kể cả giáo dục thường xuyên cấp THCS, THPT theo chương trình giáo dục phổ thông và trường THPT chuyên Lê Quý Đôn
Trung học phổ thông	70.000	30.000		

- Trong đó:

+ Khu vực thành thị: Các cơ sở giáo dục trên địa bàn các quận: Hải Châu, Thanh Khê, Liên Chiểu, Sơn Trà, Cẩm Lệ, Ngũ Hành Sơn.

+ Khu vực nông thôn: Các cơ sở giáo dục trên địa bàn huyện Hòa Vang, trừ các cơ sở giáo dục thuộc xã Hòa Bắc, huyện Hòa Vang.

+ Khu vực miền núi: Các cơ sở giáo dục trên địa bàn xã Hòa Bắc, huyện Hòa Vang.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết ngày theo đúng quy định của pháp luật.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố, các Ban, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng khóa ... kỳ họp thứ ... thông qua ngày ... tháng ... năm ... và có hiệu lực từ ngày ... tháng ... năm .../.

Nơi nhận

- UBND Quốc hội, Chính phủ;
- VP Chủ tịch nước, VP Chính phủ;
- Vụ Pháp chế: Bộ GD-ĐT, Tài chính;
- Cục Kiểm tra VB QPPL-Bộ Tư pháp;
- Ban Thường vụ Thành ủy;
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Thành ủy;
- Đoàn ĐBQH, UBND, UBMTTQVN thành phố;
- Đại biểu HĐND thành phố;
- Các sở, ngành, đoàn thể thành phố;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND thành phố;
- VP UBND thành phố;
- Các quận, huyện ủy, UBND, UBMTTQVN các quận; HĐND huyện Hòa Vang;
- Đảng ủy, UBND, các phường, xã; HĐND các xã;
- Báo Đà Nẵng, Chuyên đề CA TPĐN, Đài PT-TH ĐN, Trung tâm THVN (VTV8), Công TTĐT TP, Công báo thành phố;
- Lưu: VT, CTHĐ.

CHỦ TỊCH